

Bản án số: 100/2024/HS-PT

Ngày: 21/6/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền.

Các thẩm phán: Bà Trần Thị Hà.

Ông Hà Văn Nâu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 21/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 103/TLPT-HS, ngày 24/4/2024 đối với bị cáo Dương Thị Ng. Do có kháng cáo của bị cáo Ng đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST, ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên: Dương Thị Ng, sinh năm: 1984;

Nơi cư trú: Thôn Ngọc Th 1, xã Ngọc S, huyện H, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12;

Họ và tên cha: Dương Văn Đ, sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1960; Họ và tên chồng: Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1980;

Con: Bị cáo có 02 con, (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021);

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Trần Văn Ph, sinh năm 1989, (đã chết).

Địa chỉ: Thôn A, xã An Th, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Ngọc D, sinh năm 1965, (không triệu tập).

Địa chỉ: Thôn A, xã An Th, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không triệu tập.

Cháu Nguyễn Ng Th, sinh 06/11/2015.

Người đại diện theo pháp luật: Ông NNguyễn Văn Th1, sinh năm 1954.

Đều địa chỉ: Thôn Ng Th 1, xã Ng S, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/9/2023, Dương Thị Ng - sinh năm 1984, trú tại thôn Ng Th 1, xã Ng S, huyện H, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 049.53 chở theo con gái là cháu Nguyễn Ng Th - sinh ngày 06/11/2015 trên đường tỉnh lộ 295B theo hướng từ xã Việt Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang đi thị trấn Th, huyện H, tỉnh Bắc Giang, (Ng có giấy phép lái xe hạng A1). Khi đi đến đoạn ngã tư giao nhau với đường nhánh đi xóm Cầu N và xóm Đông Th đều thuộc thôn Ngọc Th 1, xã Ngọc S, huyện H, tỉnh Bắc Giang, Ng điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái để vào đường nhánh đi xóm Cầu N nhưng không bật đèn tín hiệu báo hướng rẽ trước khi chuyển hướng và không chú ý quan sát đảm bảo an toàn khi chuyển hướng dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98L2- 1107 do anh Trần Văn Ph - sinh năm 1989, trú tại thôn A, xã An Th, huyện Y, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả: Anh Ph bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đến ngày 02/10/2023 thì tử vong.

+ Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định lại hiện trường:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là Km 49+900, đường tỉnh 295B thuộc địa phận thôn Ngọc Th 1, xã Ngọc S, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Đoạn đường phẳng, thẳng, lòng đường rộng 8m, tổ chức giao thông nơi ngã tư giao nhau với đường nhánh có biển báo hiệu, mặt đường nhựa, tầm nhìn thoáng, lề đường hai bên rộng 2m. Ở giữa có kẻ sơn màu vàng nét đứt phân chia lòng đường Ngọc Th hai làn cho xe chạy ngược chiều nhau. Lấy cột đèn chiếu sáng ký hiệu D52-B/L1-T8 làm mốc định vị hiện trường; lấy hướng di chuyển từ Việt Ng đi UBND xã Ngọc S, huyện H làm chuẩn.

Xe mô tô biển kiểm soát 98D1-049.53 trạng thái đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng đi xóm Cầu N (bên mép trái đường), đuôi xe hướng đi mép đường phải, đầu tâm trục bánh trước cách mép đường phải 2,34m và cách mốc định vị 7,25m, đầu tâm trục bánh sau cách mép đường phải 1,5m. Xe biển kiểm soát 98L2- 1107 đổ nghiêng bên phải và cùng chiều hướng đổ của xe biển kiểm soát 98D1-049.53, đầu tâm trục bánh trước cách mép phải và cách mốc định vị lần lượt là 5,8m và

3,9m, tâm trục bánh sau cách mép đường phải và cách tâm trục trước xe mô tô biển kiểm soát 98D1-049.53 lần lượt là 4,65m và 2,4m.

Vết cày xước mặt đường có chiều dài 5,75m, hướng từ xã Việt Ng đi UBND xã Ngọc S, điểm đầu cách mép đường phải 3,65m, điểm cuối trùng với đế chân chính xe mô tô biển kiểm soát 98D1-049.53 bên phải và cách mép đường 1,90m. Hệ thống vết cày xước mặt đường (4,4 x 0,5)m bên phải, có chiều hướng xiên chéo từ bên phải sang bên trái đường, điểm đầu cách mép đường bên phải 3,92m, điểm cuối trùng với đế chân chính bên phải xe mô tô biển kiểm soát 98L2-1107 và cách mép đường bên phải 5,2m. Đám máu kích thước (0,2 x 0,25)m, tâm cách mép đường phải 3,87m và cách điểm mốc 7,8m;

Mở rộng xác định lại hiện trường thể hiện: Từ vị trí điểm đầu mép đường nhánh bên phải (hướng đi xóm Ngọc Th, thôn Ngọc Th 1) đến điểm đầu vết cày xước mặt đường (có chiều dài 5,75m) là 4,5m; từ vị trí đường cong hướng đi Việt Ng, Tân Yên đến điểm đầu vết cày xước mặt đường (có chiều dài 5,75m) là 29m (đường cong bên trái); từ cột biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên hướng Việt Ng đặt cạnh mép phải đường đến điểm đầu vết cày xước mặt đường (có chiều dài 5,75m) là 50,7m; từ mép cổng nhà Hồng C bên phải đường đến điểm đầu vết cày xước mặt đường (có chiều dài 5,75m) là 7,75m.

+ Kết quả khám phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 98L2-1107:

Xe mô tô không có gương chiếu hậu bên phải. Đầu ngoài tay nắm bên phải có dấu vết chà sát cao su trong diện (3x2)cm. Mặt ngoài phía trước đầu tay phanh có dấu vết có dấu vết chà sát kim loại kích thước (1,5x1,2)cm. Ốp nhựa giữa mặt đồng hồ và đèn pha bật khỏi vị trí hãm. Đèn pha bị bật khỏi vị trí hãm. Ốp nhựa đèn pha bị đập vỡ khuyết khu vực giữa đèn. Ốp nhựa giảm sóc bánh trước bên phải bật khỏi vị trí hãm có dấu vết đập vỡ theo chiều dọc dài 14cm. Đầu chấn bunn phía trước bị vỡ khuyết một phần mặt ngoài phía trên phần còn lại có dấu vết chà sát nhựa kích thước (9,5x2,5)cm. Hai càng xe bánh trước (hai giảm sóc) bị đẩy cong hướng từ trước về sau, vành bánh xe ép sát vào mặt trong giảm sóc trước bên trái, phần ốp nhựa có gắn dấu vết chà sát chùi sạch bụi đất diện (5,5x8)cm. Vành bánh xe phía trước bị méo biến dạng hướng từ ngoài vào tâm bánh, điểm gần nhất cách chân van 28cm theo chiều chuyển động tiến. Một phần may ơ tại vị trí đối diện với vành bánh xe phía trước bị méo trên, bị vỡ dài 6,5cm. Đầu ngoài ốc nối với giảm sóc bên phải với trục bánh xe phía trước có dấu vết chà sát kim loại trên diện (1,5x1)cm đã han rỉ. Đầu ngoài chân phanh có dấu vết chà sát kim loại đã han rỉ từ trước (3x0,3cm). Đế chân chính bên phải bị đẩy cong hướng từ trước về sau từ phải sang trái, đầu mút cao su bị chà sát trên diện (4x2,5)cm. Đầu cánh yếm bên phải bật rời khỏi vị trí hãm. Hệ thống phanh tay, phanh chân hoạt động.

+ Kết quả khám phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 98D1-049.53: Xe mô tô không có gương chiếu hậu bên trái, bên phải. Tay nắm bên phải: phần đầu ngoài

bị vỡ khuyết nhựa, có vết chà sát bằng kim loại han rỉ trên diện (2,5x0,3)cm. Mặt ngoài phía trước đầu tay phanh có dấu vết chà sát kim loại trên diện (1x1)cm. Mặt trên, trước ốp nhựa giữa đèn pha và mặt đồng hồ bên phải có dấu vết chà sát nhựa trên diện (13x4)cm, ốp nhựa bị bật khỏi vị trí hãm phía trước. Cánh yếm bên trái vỡ khuyết một phần phía dưới (đuôi) mặt ngoài bên trái có dấu vết chà sát rách thùng nhựa bám dính chất màu đen nghi cao su trên diện (32x6,5cm) điểm thấp nhất cách mặt đất 25cm. Tại vị trí tiếp giáp với giá kim loại giữa khung bụng xe bên trái có bám dính kẹp mảnh nhựa nghi đầu chắn bùn của xe mô tô biển kiểm soát 98L2-1107. Cản tăng số bị đẩy cong hướng từ trước về sau từ phải qua trái. Đầu ngoài chân phanh có dấu vết chà sát kim loại đã han rỉ kích thước (1x0,2 cm). Đẻ chân chính bên phải bị đẩy cong hướng từ trước về sau từ phải qua trái, đầu ngoài có dấu vết chà sát kim loại trên diện (1,1x0,6cm) đã han rỉ. Đầu ngoài đẻ chân phụ phía sau bên phải có dấu vết chà sát kim loại bảo vệ ống xả có dấu vết chà sát kim loại đã han rỉ trên diện (2x0,5cm). Mặt ngoài phía tay nắm phụ phía sau có dấu vết chà sát nhựa trên diện (6x2,5)cm. Hệ thống điều khiển, phanh trước trước đau, đèn còi còn hoạt động.

+ Tại bản Kết luận giám định số 2146/KL- KTHS ngày 03/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang về dấu vết cơ học, kết luận: Dấu vết chùn cong kim loại, mài trượt cao su, sạch bụi đất, hướng ngược chiều chuyển động tiến ở mặt lặn và vành bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 98L2- 1107, (ảnh 12 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết vỡ, trượt xước sơn, nhựa, bám dính chất màu đen, (dạng cao su) ở ốp sườn liền kề cánh yếm bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 049.53 (ảnh 8 bản ảnh khám nghiệm phương tiện). Đây là vị trí va chạm đầu tiên trên hai phương tiện. Dấu vết gãy khuyết, trượt xước sơn, nhựa, hướng từ trước ra sau ở đầu chắn bùn bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 98L2- 1107 (ảnh 10 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) được hình thành do va chạm với dấu vết vỡ, trượt xước sơn nhựa, găm kẹp mảnh nhựa màu xanh, hướng từ trái sang phải ở mặt dưới giá kim loại trước yên và ốp sườn liền kề cánh yếm bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 049.53 (ảnh 8 bản ảnh khám nghiệm phương tiện). Dấu vết cày xước mặt đường (có chiều dài 5,75m), phù hợp với quá trình sau va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 049.53 đổ nghiêng phải, văng trượt trên mặt đường tạo nên. Dấu vết cày xước mặt đường diện (4,4 x 0,5)m, phù hợp với quá trình sau va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98L2- 1107 đổ nghiêng phải, văng trượt trên mặt đường tạo nên.

Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 049.53 và xe mô tô biển kiểm soát 98L2- 1107 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường có chiều dài 5,75m và dấu vết cày xước mặt đường diện (4,4x0,5)m, thuộc khu vực giao nhau giữa tỉnh lộ 295B với đường nhánh đi xóm Cầu N và xóm Đô, xã Ngọc Th.

Chiều hướng va chạm: tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển kiểm soát 98L2- 1107 chuyển động thẳng hướng xã Việt Ng đi thị trấn Thắng và chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 049.53 ở phía trước đầu xe chệch hướng từ phải sang trái theo hướng chuyển động của xe mô tô biển kiểm soát 98L2-1107.

Ngoài các dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 049.53 với xe mô tô biển kiểm soát 98L2- 1107, trên hai phương tiện không phát hiện dấu vết va chạm với phương tiện khác; Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm qua dấu vết cơ học.

+ Kết quả khám nghiệm tử thi anh Trần Văn Ph: Vùng đầu: Tóc đen cắt trụi, hai lỗ tai khô, hai mắt khép kín, bầm tím mi trên mắt phải. Miệng ngậm, hai lỗ mũi và khoang miệng có dịch đục. Vùng thái dương trán phải có đường mổ xương hộp sọ hình cung dài 24cm được khâu cố định bởi 20 mũi chỉ. Đỉnh vành tai phải có vết xây sát da bầm tím kích thước (1x2)cm. Cổ ngực bụng vững, xương sườn không gãy. Sờ nắm kiểm tra thấy gãy kín đầu ngoài xương đòn phải. Gối phải có diện xây sát da đã đóng vảy kích thước (1x0,5) cm. Khuyết tự nhiên đốt 3, ngón 2 bàn tay phải. Đỉnh bả vai có vết xây sát da kích thước (1,5x1)cm. Kiểm tra vết mổ vùng đầu thấy đường mổ chưa liền, tổ chức dưới da phù nề, bầm tụ máu diện khuyết xương hộp sọ vùng thái dương phải kích thước (6x9)cm. Kiểm tra bên ngoài có mảnh xương hộp sọ (được gia đình cung cấp của nạn nhân) nhiều mảnh rời vỡ vụn được gia đình bọc trong gạc y tế màu trắng, túi nilon màu trắng. Chọc hút bơm kim tiêm trong khoang lồng ngực hai bên, khoang ổ bụng hai bên không thấy máu.

+ Tại bản Kết luận giám định tử thi số 2021/KLGĐTT- KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Văn Ph do chấn thương sọ não không hồi phục: Vỡ xương hộp sọ vùng trán - thái dương phải, chảy máu nội sọ. Cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể: Tổn thương xây sát da, bầm tím do tác động với vật tày có hình dạng và diện tiếp xúc khác nhau, theo nhiều chiều hướng tạo nên. Trong đó vỡ xương hộp sọ vùng trán- thái dương phải, gãy cung tiếp gò má phải do vùng đầu mặt bên phải va đập vào vật tày với lực rất mạnh, làm chảy máu nội sọ gây chèn ép não, phù não là nguyên nhân dẫn đến tử vong của Trần Văn Ph.

Ngày 10/10/2023, anh Nông Nghĩa Linh, sinh năm 1989, địa chỉ thôn Tân Mãi, xã Tân Sỏi, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giao nộp 01 (một) đĩa DVD chứa đoạn video quay hiện trường sau khi vụ việc xảy ra; Kết luận giám định số 2103/KL-KTHS ngày 30/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận không phát hiện dấu vết cắt ghép nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định. Ngày 11/10/2023, chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1975, địa chỉ thôn Đồng C, xã Việt Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang giao nộp 01 đĩa DVD chứa đoạn video chứa nội dung vụ việc. Cơ quan điều tra cho Dương Thị Ng xem các đoạn video trên, kết

quả Ng xác định được anh Ph, Ng, cháu Th, các xe mô tô biển kiểm soát 98D1-049.53, 98L2-1107 trước, trong và sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Dương Thị Ng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 049.53 chuyển hướng rẽ trái để vào đường nhánh đi xóm Cầu N không bật đèn tín hiệu báo hướng rẽ trước khi chuyển hướng và không chú ý quan sát đảm bảo an toàn khi chuyển hướng nên đã vi phạm khoản 1, khoản 2, Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Đối với anh Trần Văn Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98L2- 1107 không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô do chị Ng điều khiển đi cùng chiều phía trước dẫn đến va chạm. Vi phạm khoản 1, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1, Điều 5, Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

+ Những người đại diện hợp pháp cho người bị hại gồm: Bà Mai Thị Kh, (mẹ đẻ anh Ph); chị Lê Thị H (vợ anh Ph) đều có đơn ủy quyền cho Ông Trần Ngọc D, (bố đẻ anh Ph) toàn quyền giải quyết về tai nạn giao thông của anh Ph.

+ Sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Ông Trần Ngọc D có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Ng.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST, ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang đã áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; các điểm b,s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Dương Thị Ng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí cho bị cáo, quyền kháng cáo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

+ Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/3/2024, bị cáo Ng nộp đơn kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

+ Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo và trình bày: Hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng bị cáo bị chứng rối loạn tâm thần. Một mình bị cáo là lao động chính để chăm sóc và nuôi 2 con nhỏ, (01 con 8 tuổi, 01 con 29 tháng tuổi). Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Ngọc D tiếp tục có đơn gửi Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đề nghị cho bị cáo Ng được hưởng án treo.

+ **Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang** thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; Điểm e, khoản 1, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Dương Thị Ng – Sửa bản án sơ thẩm số 27/2024/HSST, ngày 07/03/2024 của Tòa án nhân dân huyện H; giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Thị Ng 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Ngọc S, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

+ Bị cáo Ng không có tranh luận gì và nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/9/2023, trên đường tỉnh lộ 295B đoạn ngã tư giao nhau với đường nhánh đi xóm Cầu N và xóm Đ, thôn Ngọc Th 1, xã Ngọc S, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Dương Thị Ng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 049.53 chuyển hướng rẽ trái vào đường nhánh không bật đèn tín hiệu báo hướng rẽ trước khi chuyển hướng và không chú ý quan sát đảm bảo an toàn khi chuyển hướng dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98L2- 1107 do anh Trần Văn Ph điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả làm anh Phong tử vong.

Bản án hình sự sơ thẩm đã áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; các điểm b,s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Dương Thị Ng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

+ Xét yêu cầu của bị cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Ông Trần Ngọc D là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Đồng thời ông D có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là có căn cứ.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, ông Trần Ngọc D là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại tiếp tục có đơn gửi Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đề nghị cho bị cáo Ng được hưởng án treo. Chồng bị cáo là ông Nguyễn Văn Ch có Giấy xác nhận của Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang về tình trạng bệnh: Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu (RLTT). Một mình bị cáo là lao động chính trong gia đình. Để tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện chăm sóc và nuôi 2 con nhỏ, (01 con 8 tuổi, 01 con 29 tháng tuổi), xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ng, giữ nguyên mức hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm, nhưng cho bị cáo Ng được hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

+ Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 355, điểm e, khoản 1, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị Ng, sửa bản án sơ thẩm số 27/2024/HS-ST, ngày 07/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện H.

+ Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Dương Thị Ng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho bị cáo Ng được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 2 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 21/6/2024). Giao bị cáo Dương Thị Ng cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc S, huyện H, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

+ Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

+ Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

+ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Ngọc S, huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký
Phạm Thị Minh Hiền